**ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỔN NGUYỆN KINH**

 ***Tập 29***

***Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không***

***Thời gian: Tháng 5 năm 1998***

***Địa điểm: Tịnh tông Học Hội Singapore***

Mời mở kinh văn, quyển trung, trang một 102, bắt đầu xem từ hàng thứ hai:

 **Phật cáo Diêm-la thiên tử: Nam Diêm-phù-đề chúng sanh, kỳ tánh cang cường nan điều nan phục.**

Đây là Thế Tôn trả lời vua Diêm-la, nói rõ tại sao Địa Tạng Bồ-tát giáo hóa chúng sanh ở thế gian, chúng sanh tiếp nhận sự dạy bảo của Địa Tạng Bồ-tát có thể thoát ly cõi khổ, nhưng sau một thời gian rất ngắn họ lại đọa vào ác đạo; lý do là vì “tánh tình ương ngạnh”, chữ “tánh” ở đây là tập tánh, không phải là bản tánh. Trong sách nhà Nho chúng ta xem thấy Mạnh Tử nói “tánh thiện”, Tuân Tử nói “tánh người là ác”, hai cách nói này đều quá nghiêng về một phía nhưng cũng có đạo lý. Còn cách nói của Khổng Phu Tử không giống như vậy, Khổng Tử nói tánh người không thiện, không ác, cho nên kiến giải của thánh nhân đích thực không giống với hiền nhân, ngài nói “tánh tương cận, tập tương viễn”, tương cận là nói mọi người đều giống nhau, không thiện không ác, đó là tương cận; nói thiện ác đều là nói về tập tánh, không phải bản tánh, chúng ta nhất định phải hiểu rõ điểm này. Tập tánh cũng giống như trong Phật pháp nói những hạt giống của tập khí hàm chứa trong a-lại-da thức, có cả thiện lẫn ác. Thiện cũng là ác, tại vì sao? Đó không phải là bản tánh. Trong nhà Phật, đặc biệt là trong Đại thừa Phật pháp nói về thiện, tiêu chuẩn của thiện là tự tánh, trong tự tánh vốn có là thiện, cho nên thiện này không phải là thiện của thiện ác; thiện của thiện ác cũng là không thiện, chúng ta nhất định phải hiểu rõ.

Nói đến chúng sanh trong lục đạo, Diêm-phù-đề có thể bao gồm lục đạo. Lục đạo, tại sao họ không thể thoát khỏi luân hồi? Tại sao không thể siêu việt tam giới? Chính là tập khí từ vô lượng kiếp đến nay quá sâu, quá nặng. Trong kinh đức Phật nói với chúng ta, hết thảy những chúng sanh hữu tình này xả thân, thọ thân, chúng ta gọi là đầu thai chịu quả báo, đây là đạo lý gì? Đức Phật nói, trong tập khí cái nào mạnh thì dẫn đi trước. Mỗi chúng sanh có đầy đủ tập khí của mười pháp giới, cho dù chúng sanh trong địa ngục cũng có hạt giống Phật, nhưng tại sao họ không thể làm Phật? Tuy họ có hạt giống Phật, sức mạnh của hạt giống này quá yếu, trong khi đó hạt giống của phiền não tham, sân, si quá mạnh, hạt giống nào mạnh thì thọ báo trước, thế nên họ mới đọa ác đạo. Đức Phật nói ra nguyên nhân, chúng ta bình tâm suy nghĩ thì sẽ thấy đích thực là như vậy. Chúng sanh trong lục đạo “khó điều, khó phục”, “điều” là quản giáo, dạy dỗ, [việc này] thật không dễ, “phục” là hàng phục tập khí, hàng phục tập khí tham, sân, si, mạn, tương đối không dễ. Đây là đã nói ra nguyên nhân.

 **Thị đại Bồ-tát ư bách thiên kiếp đầu đầu cứu bạt.**

Câu “thị đại Bồ-tát” là chỉ Địa Tạng Bồ-tát, thật ra Địa Tạng Bồ-tát trong vô lượng kiếp qua chưa từng rời khỏi lục đạo. Lục đạo là chỗ khổ nhất của hết thảy chúng sanh, đặc biệt là tam đồ: Địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, Địa Tạng Bồ-tát không rời khỏi những chỗ này. Ngài cũng giống như đức Phật Thích-ca Mâu-ni dùng trăm ngàn ức hóa thân, “đầu đầu cứu bạt”. Địa Tạng Bồ-tát hóa thành thân gì? Không có nhất định, tùy loại hóa thân. Chúng ta trong một đời đã gặp qua Địa Tạng Bồ-tát hay chưa? Thường gặp Địa Tạng Bồ-tát nhưng chúng ta không thể nhận biết. Khi chúng ta khởi một niệm ác, muốn làm một chuyện xấu, có người đến khuyên chúng ta, đến chỉ bảo chúng ta, người ấy chính là hóa thân của Địa Tạng Bồ-tát, chúng ta đâu có biết? Cho nên Địa Tạng Bồ-tát lúc nào cũng có, nơi nào cũng có. Ngài khuyên chúng ta, chúng ta có thể tin hay không? Chịu tiếp nhận hay không? Không nhất định, cho nên vẫn gây tạo tội nghiệp như cũ.

Chúng ta phải biết chân tướng sự thật này, hết thảy chư Phật, Bồ-tát hóa thân đều không nhất định, phía trước tôi đã nêu thí dụ với mọi người rồi, cảm ứng thường chỉ trong vòng sát-na, trong phút chốc. Chư Phật, Bồ-tát mượn người xung quanh chúng ta, quý vị biết quỷ thần có thể nhập thân, điều này mọi người biết, không lẽ Phật, Bồ-tát không thể nhập thân hay sao? Phật, Bồ-tát nhập thân thì đó là hóa thân của Phật, Bồ-tát, trong khoảng vài phút đó mượn thân thể của người, hoặc của vật, cả y báo và chánh báo đều được, chỉ cần có thể làm cho bạn cảm động, giúp bạn giác ngộ, giúp bạn quay đầu, thì đó đều là Phật, Bồ-tát. Khi yêu ma quỷ quái nhập vào thân thì đều khiến bạn làm ác, họ thấy bạn làm ác thì họ vui; thấy bạn làm ác thì họ khen ngợi. Đó là yêu ma quỷ quái, không phải là Phật, Bồ-tát. Cho nên chúng ta hiểu đạo lý này, biết những chân tướng sự thật này, những gì nói trong kinh Hoa Nghiêm còn sai được hay sao? Chỉ có một mình ta là phàm phu, ngoài mình ra tất cả đều là hóa thân của chư Phật, Bồ-tát, hoàn toàn là chư Phật, Bồ-tát thị hiện để độ mình, độ chúng sanh cang cường khó giáo hóa là tôi đây. Bất luận là người thiện hay người ác, là thuận cảnh hay nghịch cảnh, hết thảy đều là hóa thân của chư Phật, Bồ-tát. Nếu như bạn có thể quán như vậy, có thể quay đầu trở lại, đó chân thật quay đầu là bờ, đời này đương nhiên chúng ta có thể được độ. Câu kinh văn trong đoạn trên chính là nói về việc này.

**Như thị chúng sanh tảo linh giải thoát.**

Đây là kỳ vọng của chư Phật, Bồ-tát đối với hết thảy chúng sanh, hy vọng hết thảy chúng sanh sớm một ngày được độ. Giải thoát chính là được độ, “giải” là giải trừ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của bạn, giải trừ phiền não tập khí của bạn; “thoát” là thoát khỏi lục đạo luân hồi, thoát khỏi biển khổ sanh tử. Đây là kỳ vọng của chư Phật, Bồ-tát đối với hết thảy chúng sanh.

**Thị tội báo nhân nãi chí đọa đại ác thú, Bồ-tát dĩ phương tiện lực bạt xuất căn bản nghiệp duyên, nhi khiển ngộ túc thế chi sự.**

“Tội báo nhân” là chỉ cho chúng sanh trong lục đạo. Trong mắt người giác ngộ thì người cõi trời trong lục đạo cũng là người có tội báo. Không những lục đạo là tội báo, trong kinh Lăng Nghiêm chúng ta thấy đức Phật Thích-ca Mâu-ni nói những người Tiểu-thừa cũng là tội báo. Tiêu chuẩn của ngài là kiến tánh, minh tâm kiến tánh thì mới là người thật sự bình thường, chưa kiến tánh đều là tội báo. Do đó có thể biết, y theo tiêu chuẩn của kinh Hoa Nghiêm, y theo tiêu chuẩn của kinh này, kinh này và kinh Hoa Nghiêm không khác, chúng sanh trong thập pháp giới đều là tội báo. “Nãi chí đọa đại ác thú”, câu này chuyên chỉ tam đồ, trong thập pháp giới thì ngạ quỷ, địa ngục, súc sanh là đại ác thú. Cho nên chúng ta mới biết đối tượng độ hóa chúng sanh của Địa Tạng Bồ-tát, phạm vi bao gồm cả thập pháp giới, trong thập pháp giới đều có ứng hóa thân của Địa Tạng Bồ-tát. “Bồ-tát dĩ phương tiện lực”, phương tiện lực đã được nói ở phía trước rất nhiều, được giải thích rất rõ ràng.

“Bạt xuất căn bản nghiệp duyên”, Bồ-tát dùng phương pháp gì để cứu vớt chúng sanh khổ nạn? Chúng ta nhất định phải biết việc này. Bồ-tát không dùng thần thông, thần thông không cứu nổi chúng sanh; Bồ-tát dùng giáo dục, khuyên dạy; chúng sanh tạo tội nghiệp thì họ nhất định phải chịu quả báo, Phật, Bồ-tát không thể chịu thay họ. Nếu Phật, Bồ-tát có khả năng chịu khổ báo thay hết thảy chúng sanh, ngài đại từ đại bi thì đã thay chúng ta chịu rồi, chúng ta còn phải tu hành làm gì nữa? Không cần nữa. Nhà Phật nói lý với bạn, không giống như các tôn giáo khác, nói bạn tin thì sẽ được cứu, nhà Phật thì không nói vậy; bạn tin Phật thì bạn cũng không được cứu; bạn tin Bồ-tát, kính Bồ-tát, lạy Bồ-tát thì bạn cũng không được cứu. Làm thế nào bạn mới được cứu? Bạn phải quay đầu thì bạn sẽ được cứu. Phật dạy đạo lý này cho chúng ta; tại sao bạn bị mê hoặc? Bạn tạo tội nghiệp như thế nào? Bạn thọ khổ báo ra sao? Đức Phật nói những chuyện này rõ ràng, tường tận cho bạn để bạn hiểu rõ, giác ngộ. Sau khi hiểu rõ, bạn có thể đoạn hết thảy ác, tu hết thảy thiện, đó không phải đã được độ hay sao? Trong kinh điển chúng ta đã thấy rất nhiều, chúng sanh trong địa ngục vừa khởi một niệm sám hối, vừa sanh một tâm niệm thiện, thì họ bèn thoát khỏi địa ngục. Do đó có thể thấy cho dù tội nghiệp cực nặng, chỉ cần khởi lên một chút thiện niệm nhỏ thì liền phá vỡ địa ngục, bèn siêu sanh. Ở cõi người thì một niệm thiện nhỏ bé này không đủ, cõi người là cõi thiện ác lẫn lộn, một niệm thiện nhỏ này thật sự là không đủ. Tại sao trong địa ngục một niệm thiện nhỏ lại đáng quý như vậy? Địa ngục là cõi thuần ác, một niệm thiện nhỏ như vậy là vô cùng hiếm có, vô cùng khó được, đồ vật quý ở chỗ hiếm. Chúng sanh trong địa ngục rất khó sanh được một niệm thiện, thật sự là không dễ, đây là chỗ khác nhau giữa các pháp giới, thiện ác quả báo không giống nhau.

Chúng ta từ chỗ này mà quan sát, Phật pháp là giáo hóa, là dạy dỗ chúng sanh. Chúng sanh tiếp nhận sự dạy dỗ của Phật, Bồ-tát, sau khi giác ngộ thì có thể thay đổi khí chất, có thể thay đổi hạnh nghiệp ác báo. Câu sau đây có thể nói là nội dung của giáo học Phật pháp, Phật dạy chúng sanh những gì? *“Khiến cho chúng sanh biết sự việc đời quá khứ”*, mức độ thấp nhất là Phật dạy chúng ta biết nhân quả ba đời, khẳng định quả báo thiện ác. Thiện nhân nhất định được thiện quả, ác nhân nhất định có ác báo, nhân duyên quả báo tơ hào không sai, đây là nhân quả rất dễ hiểu. Nhân quả sâu hơn, đây là như trong kinh Đại thừa nói: *“Niệm Phật là nhân, thành Phật là quả”*, bởi vậy chúng ta biết được đức Phật giảng kinh thuyết pháp cho hết thảy chúng sanh trong thập pháp giới, chẳng qua là giúp mọi người khai ngộ mà thôi. “Khai thị ngộ nhập”, bốn chữ này trong kinh Pháp Hoa đã nói rõ cương lãnh của chư Phật Như Lai giáo hóa hết thảy chúng sanh, chỉ một câu mà đã nói rõ ra. Khai thị có cạn sâu, rộng hẹp khác nhau, ngộ nhập cũng như vậy. Xem tiếp kinh văn:

 **Tự thị Diêm-phù chúng sanh kết ác tập trọng, toàn xuất toàn nhập lao tư Bồ-tát, cửu kinh kiếp số nhi tác độ thoát.**

“Tự thị” là chỉ cho những chúng sanh trong lục đạo. Họ “kết ác tập trọng”, “kết” giống như người thế gian chúng ta thường nói tổng kết, quy kết. Không phải tạo ác chỉ một đời mà thôi, nhiều đời nhiều kiếp, từ vô lượng kiếp tổng kết tập khí ác. Ác, quy nạp lại chính là tam độc tham, sân, si, hết thảy các ác nghiệp đều sanh khởi, phát triển từ ba độc này, đương nhiên sẽ phải tùy nghiệp thọ báo. Tập là tập khí, tập khí nặng vô cùng. Thế nên trong ác đạo, đây không phải nói lục đạo, tam thiện đạo và tam ác đạo “toàn xuất toàn nhập”, xuất nghĩa là thoát khỏi tam ác đạo, trong lục đạo là bạn sanh vào tam thiện đạo. Ngày nay chúng ta được thân người, cõi trời, cõi người, tu-la được tính là tam thiện đạo; địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh là tam ác đạo. “Toàn xuất” nghĩa là thoát khỏi tam ác đạo, “toàn nhập” là lại trở về tam ác đạo, toàn nghĩa là rất nhanh. Nói thật ra, sau khi đọa tam ác đạo thì thoát ra không dễ, trong kinh nói rất rõ ràng, đạo lý này rất sâu, rất rộng, trong kinh điển Đại thừa nói rất nhiều cho chúng ta. Bồ-tát giáo hóa chúng sanh trong tam ác đạo, chư vị nhất định phải biết, nếu như chúng sanh này, chúng sanh đọa trong ác đạo, thiện căn, phước đức, nhân duyên nếu không đầy đủ thì chư Phật, Bồ-tát ở trong ác đạo cũng không giúp gì được, vì chúng sanh không tiếp nhận, không chịu nghe lời. Hiện tượng này chúng ta cũng không khó hiểu, tại sao vậy? Chư Phật, Bồ-tát ứng hóa trong thế gian chúng ta, cõi người thù thắng hơn cõi súc sanh rất nhiều, chư Phật, Bồ-tát hết lòng hết dạ thị hiện ở thế gian, người trong thế gian có mấy ai tin tưởng?

Phật giáo bắt đầu từ đức Phật Thích-ca Mâu-ni, nếu dùng cách tính của người ngoại quốc cũng hơn 2.500 năm, đời đời tương truyền. Trong thiện tri thức có tại gia, xuất gia, mọi người đều biết có không ít vị tiết lộ thân phận là chư Phật, Bồ-tát ứng hóa tái lai. Trong lịch sử có ghi chép, Vĩnh Minh Diên Thọ là A-di-đà Phật tái lai, Đại sư Thiện Đạo cũng là A-di-đà Phật tái lai, Đại sư Trí Giả là Thích-ca Mâu-ni Phật tái lai, Hàn Sơn, Thập Đắc chư vị đều biết chính là Văn-thù, Phổ Hiền tái lai, thời cận đại có Pháp sư Ấn Quang là Đại Thế Chí Bồ-tát tái lai, đây là những vị tiết lộ thân phận. Còn những vị không tiết lộ thân phận không biết là bao nhiêu người. Các ngài thị hiện ở thế gian này không có một chút tơ hào vì mình, đều vì chúng sanh, vì Phật pháp cửu trụ thế gian, có mấy người tin tưởng? Ngày nay dân số trên thế giới, báo chí hôm qua mới đăng, sau 2.000 năm dân người trên thế giới đã tới 6 tỷ. Trong số 6 tỷ người này có bao nhiêu người gặp được Phật pháp? Hiện nay là thời Mạt pháp, Phật pháp cũng có giả mạo, không những trong hàng hóa cũng có đồ giả, trong Phật pháp cũng có đồ giả, có mấy ai gặp được Phật pháp chân chánh? Cho dù gặp được Phật pháp chân chánh bạn có thể tin tưởng hay không? Đây là đã sàng lọc đi rất nhiều người. Sau khi bạn tin xong, bạn có thể lý giải hay không? Sau khi lý giải, bạn có thể y giáo phụng hành hay không? Nói cho bạn biết từng tầng, từng tầng mà sàng lọc, người còn sót lại e rằng không đến một trăm người. Ở cõi người, Phật, Bồ-tát giáo hóa chúng sanh đã khó độ như vậy, huống hồ trong ác đạo! Trong ác đạo, đức Phật giáo hóa chúng sanh không biết khó khăn hơn cõi người gấp bao nhiều lần, chuyện tốt như vậy mà họ không tin tưởng thì đâu còn cách gì? [Vì] họ không chịu tiếp nhận.

Cho dù trong thời kỳ hoàng kim của Phật pháp Trung Quốc, thời đại Tùy, Đường, số cao tăng đại đức, trưởng giả cư sĩ có thể nói là rất nhiều; trong Cao Tăng Truyện, Cư Sĩ Truyện chúng ta thấy được, nhưng nếu như so sánh với toàn bộ số người [trên thế giới] thì vẫn là quá ít. Trong lịch sử Trung Quốc có thể nói pháp duyên thù thắng nhất là Đại sư Lục Tổ Huệ Năng của Thiền tông, lúc ngài còn tại thế, số người theo học với ngài, chúng ta ước đoán đại khái chắc cũng có một vạn người, số người thường ở gần ngài cũng có một, hai ngàn người. Nhưng thật sự thành tựu, trong Đàn Kinh có ghi là 43 người, chân thật có 43 người được độ, còn những người khác tuy tiếp nhận sự giáo huấn của ngài nhưng vẫn phải “toàn xuất toàn nhập”, thật sự siêu việt lục đạo chỉ có 43 người, do đó bạn mới biết việc này quá khó, không dễ chút nào. Lời Phật nói không sai, *“chúng sanh trong cõi Nam Diêm-phù-đề tánh tình ương ngạnh, khó dạy, khó sửa”*. Chúng ta tỉ mỉ mà suy nghĩ, hãy nghĩ thử xem, rồi sau đó đừng nhìn người khác, chỉ thử nghĩ về mình, chính mình có phải cũng “khó dạy, khó sửa” hay không? Trong đời này chúng ta có thể được độ hay không? Do đó mới biết pháp môn Tịnh tông vô cùng đáng quý, hết thảy chư Phật tán thán là có đạo lý vậy.

Tham thiền, nếu không phải là người thượng thượng căn thì không thể khai ngộ, không thể kiến tánh, nếu không kiến tánh thì vẫn phải “toàn xuất toàn nhập”, vẫn phải làm việc này; hay nói cách khác, bạn sẽ không thoát khỏi lục đạo luân hồi. Bạn có thể được thiền định, người được thiền định tương đối nhiều, bạn có thể sanh lên trời Dục giới, trời Sắc giới, cao nhất là sanh đến trời Vô Sắc giới. Sanh đến trời Vô Sắc giới thì cũng không thể tránh khỏi quả báo trong tam đồ. Trong kinh giảng được rất rõ ràng, người trời Tứ Thiền, người trời Tứ Không sau khi mạng chung đều đọa địa ngục, sau khi đọa địa ngục thì thọ mạng [ở địa ngục] còn dài hơn thọ mạng người trời Tứ Không. Đây là lời nói trong kinh Địa Tạng, thọ mạng người trời Phi Tưởng Phi Phi Tưởng là tám vạn đại kiếp, trong kinh Địa Tạng nói thọ mạng trong địa ngục là vô lượng kiếp, không phải tám vạn, tám vạn so với vô lượng kiếp thì không thấm vào đâu. Bạn nghĩ xem chuyện này phiền phức biết bao, chúng ta hãy lắng lòng suy nghĩ, chuyện này bày ngay trước mặt chúng ta thật đáng sợ biết bao! Ngày nay, con đường phía trước chúng ta đi phải chọn lựa như thế nàolà chính ngay chỗ này, chính ngay thời khắc này.

Rồi sau đó bạn mới biết công đức của niệm Phật đường lớn biết bao, phiền não tập khí của người căn tánh trung hạ như chúng ta rất nặng, đích thực chính mình không có khả năng đoạn phiền não, không có khả năng hàng phục tập khí của mình, phải làm sao đây? Niệm Phật đường là một lò luyện kim, là một xưởng luyện thép. Khi bạn thật sự giác ngộ rồi, bước vào niệm Phật đường rồi lão thật niệm vài năm, niệm đến tự mình chắc chắn vãng sanh, vậy thì bạn đã đi đúng đường. So với quả báo của người đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh trong Tông môn còn thù thắng hơn nhiều. Địa vị của người minh tâm kiến tánh trong Tông môn là gì? Là Sơ trụ trong Viên giáo. Trong niệm Phật đường vãng sanh bất thoái thành Phật, đến thế giới Cực Lạc là A-duy-việt-trí Bồ-tát, vậy thì làm sao có thể sánh bằng! A-duy-việt-trí Bồ-tát là Thất địa trở lên, minh tâm kiến tánh mới là Sơ trụ, công đức lợi ích này chúng ta phải giác ngộ. Nhưng người học Phật mà có cơ hội gặp được pháp môn Niệm Phật cũng không nhiều, cho dù đã gặp được cũng không làm đúng như pháp. Chính vì nguyên nhân này cho nên chúng tôi khuyến khích các bạn đồng tu niệm Phật ở khắp nơi nếu có cơ duyên nên đến Cư Sĩ Lâm ở Singapore xem thử, chúng tôi cũng không dám nói chúng tôi làm rất như pháp, nhưng chúng tôi tận tâm tận lực làm, có thể cung cấp cho mọi người tham khảo, chúng tôi tiếp nhận ý kiến của mọi người. Nguyện vọng của mỗi người trong đạo tràng này là không ngừng cải tiến, hy vọng niệm Phật đường có thể làm đến tận thiện tận mỹ, như lý như pháp. Do đó chúng tôi mở rộng, không khép kín, bất cứ người nào nêu ra ý kiến chúng tôi đều tham khảo rất thận trọng, chỉ cần là ý kiến tốt thì chúng tôi đều tiếp nhận.

Ở đây nói “lao tư Bồ-tát”, Bồ-tát ở đây là chỉ cho Địa Tạng Bồ-tát, và cũng có thể chỉ cho hết thảy chư Phật, Bồ-tát. “Cửu kinh kiếp số, nhi tác độ thoát”, từ vô lượng kiếp đến nay, Bồ-tát không mệt không chán. Trong kinh điển, Phật cũng có thí dụ, thí dụ được rất hay. Tâm nhẫn nại độ chúng sanh của Bồ-tát cũng giống như nông dân trồng cây ăn quả vậy, mỗi ngày thu hoạch trái cây trong vườn, trái nào chín trước thì hái trước, chưa chín thì đợi thêm vài ngày. Do đó chư Phật, Bồ-tát độ chúng sanh trong lục đạo, độ chúng sanh căn tánh chín muồi trước, trong kinh Di-đà nói: *“Không thể dùng ít thiện căn, phước đức, nhân duyên được sanh cõi ấy”*; khi thiện căn, phước đức, nhân duyên đều đầy đủ, chín muồi rồi [thì mới được độ]. Thiện căn là gì? Khi tiếp xúc đến pháp môn này có thể tín, có thể giải, đây là thiện căn. Phước đức là gì? Có thể hành, có thể chứng, đây là phước đức. “Chứng” mà Tịnh độ tông nói chính là vãng sanh. Họ chịu niệm Phật nên thật sự vãng sanh, đó là chứng quả rồi. Nhân duyên là gặp được chánh pháp, gặp được thiện tri thức, gặp được đồng tham đạo hữu tốt, đây là duyên phần. Đây là ví như quả trong vườn đã chín rồi, chín thì hái trước, chưa chín thì Phật, Bồ-tát sẽ chờ đợi. Nhưng phàm là chúng sanh căn tánh chín muồi đều không phải ngẫu nhiên, đều huân tu từ vô lượng kiếp đến nay đã thành thục, cơ duyên này vô cùng khó được, vô cùng hiếm có.

Chúng ta xây dựng niệm Phật đường, hiện nay niệm Phật đường mỗi tuần niệm Phật 96 tiếng đồng hồ, mỗi ngày nghe kinh 2 tiếng; mỗi tuần có 14 tiếng nghe kinh, chín 96 tiếng niệm Phật. Chúng tôi hy vọng niệm Phật đường này có thể vĩnh viễn giữ gìn lâu dài, giải hành tương ưng. Đồng tu vào niệm Phật đường đều có thể sanh tâm hoan hỷ, việc này đem lại niềm an ủi rất lớn cho chúng tôi, chúng tôi biết đã làm đúng như pháp. Nếu như không như pháp thì khi vào niệm Phật đường không thể sanh tâm hoan hỷ. Họ niệm được hoan hỷ thì một ngày nào đó chúng tôi tin rằng họ nhất định sẽ thành tựu. Hiện tại có thể đạt được niệm Phật Tam-muội, thông thường gọi là công phu thành phiến, pháp hỷ sung mãn, họ có thể đạt đến cảnh giới này thì nhất định được sanh Tịnh độ. Thời gian tu học trong đời này nhất định phải đoạn dứt ngoại duyên, điểm này rất quan trọng. Phàm là ở niệm Phật đường niệm Phật tương lai không thể vãng sanh, không có nguyên nhân nào khác, chính là họ không có đoạn dứt ngoại duyên, trong tâm một mặt niệm Phật một mặt còn luôn nhớ nghĩ những chuyện bên ngoài, đây là chướng ngại. Lúc lâm chung lại phan duyên đến cảnh giới bên ngoài, vậy thì sẽ lại “toàn xuất toàn nhập” nữa, như vậy rất đáng tiếc. Phải tránh xa chướng ngại này, nhất định phải buông xuống hết thảy thân tâm thế giới, bình thường chúng ta phải hạ thủ công phu từ chỗ này, hết thảy đều buông xuống, đừng để ở trong tâm. Trong tâm chỉ có một câu Phật hiệu, *“Nhớ Phật niệm Phật, hiện tiền, tương lai nhất định thấy Phật”.* Điểm này vô cùng quan trọng! Trong đời này của chúng ta, có thành tựu được hay không mấu chốt là ở chỗ này. Nhất định phải biết, nếu không buông xuống được ngoại duyên thì đều là chướng ngại. Xem tiếp kinh văn, đây là Thế Tôn dùng thí dụ để nói:

**Thí như hữu nhân mê thất bổn gia ngộ nhập hiểm đạo, kỳ hiểm đạo trung đa chư dạ-xoa cập hổ lang sư tử, ngoan xà phúc hiết, như thị mê nhân tại hiểm đạo trung, tu du chi gian tức tao chư độc.**

“Thí như” chính là thí dụ, phía sau nói một thí dụ. “Hữu nhân”, người này chính là chúng sanh trong lục đạo, “mê thất bổn gia”, bổn gia là chỉ tự tánh của chúng ta, mê mất bổn tánh. “Ngộ nhập hiểm đạo”, chữ ngộ có nghĩa giống như chữ ngoa, [nghĩa là nhầm], đi lạc vào đường hiểm, hiểm đạo chính là chỉ cho lục đạo luân hồi, ở đây đặc biệt chỉ cho tam ác đạo. Thật ra nhà Phật thường nói đường luân hồi hiểm ác, lời nói này rất có lý, tại sao vậy? Trong lục đạo đều có tà ác, từ trời Sắc giới trở lên thì tốt hơn một chút, bởi vì họ có công phu định lực, chúng ta thường gọi là “định cộng giới”, họ không tạo ác. Tuy không tạo ác, những hạt giống tập khí ác này từ vô lượng kiếp đến nay vẫn còn tồn tại, không đoạn mất, chỉ nhờ công phu định lực nên khống chế được hạt giống tập khí ác, nó không phát tác mà thôi. Một khi định lực của họ mất đi, sức mạnh của tập khí ác còn mạnh y như cũ, sẽ bộc phát ngay lập tức, thế nên họ đọa ác đạo, đọa địa ngục. Thông thường chúng ta cũng hiểu đạo lý này, càng áp chế ý niệm ác, áp chế là tạm thời khống chế, một khi đè nén không được nữa thì lúc bộc phát sẽ rất đáng sợ! Đây cũng là cùng một đạo lý, huống hồ là trong tam đồ?

Cho nên, chúng ta quan sát kỹ càng hiện tượng này, tình hình xã hội hiện nay của chúng ta thì mọi người sẽ hiểu rõ. Trong xã hội hiện nay, những gì chúng ta mắt thấy, tai nghe, mũi ngửi, lưỡi nếm, sáu căn tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài không phải là như trong kinh nói “dạ-xoa, hổ, sói, sư tử, rắn độc, bò cạp” hay sao? Những gì sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần có thứ nào không phải là độc? Có thứ nào không hại cho pháp thân huệ mạng của mình? Khắp thế gian đều như vậy. Trong kinh Lăng Nghiêm, đức Phật nói thời đại ngày nay của chúng ta “tà sư thuyết pháp như cát sông Hằng”, tà sư chính là chỗ này nói “dạ-xoa, hổ, sói, sư tử, rắn độc, bò cạp”, bên ngoài bạn nhìn thấy là hình dáng con người, nhưng trong tâm tràn đầy tham, sân, si, mạn. Chúng ta sinh sống trong hoàn cảnh như vậy, đây là “đường hiểm”.

“Như thị mê nhân tại hiểm đạo trung, tu du chi gian tứ tao chư độc”, “tu du” là rất ngắn tạm. Xã hội hiện nay vô cùng đáng sợ, sáu mươi, bảy mươi năm về trước lúc tôi còn nhỏ, xã hội còn tương đối thuần phác, sáu căn tiếp xúc cảnh giới sáu trần bên ngoài ô nhiễm rất ít, bạn không nhìn thấy, cũng không nghe đến. Chúng tôi lớn lên ở nông thôn, [đời sống] rất đơn giản, mười một, mười hai tuổi vẫn còn giữ được sự hồn nhiên, hồn nhiên nghĩa là chưa hiểu sự đời, sinh sống trong đại thiên nhiên. Thời thơ ấu đó thật sự hạnh phúc, không hề biết đến những việc ở đời. Ở thời đại ấy, dân gian rất chú trọng những lễ tiết, lễ nghĩa nhỏ, vẫn còn rất xem trọng. Hiện nay xã hội đã thay đổi, đừng nói về trước đây, chỉ nói xã hội của sáu mươi năm trước so với xã hội hiện nay thì đã thay đổi một trăm tám mươi độ rồi. Hiện nay, những gì sáu căn chúng ta tiếp xúc toàn là dụ dỗ. Cho nên chúng ta quan sát trẻ nhỏ bây giờ, mới một hai tuổi đã hiểu chuyện, hiểu chuyện nghĩa là sao? Không còn hồn nhiên nữa. Nó biết giả bộ, nó biết lấy lòng người lớn, sự ngây thơ không còn nữa. Nó biết quan sát sắc mặt, lời nói để ứng phó với người lớn, thật nguy hiểm. Nó học được từ đâu? Chính là từ truyền hình. Vẫn chưa biết nói mà cả ngày từ sáng đến tối hai con mắt cứ dính chặt vào tivi, nó đều học được. Do đó hiện nay người làm cha mẹ rất khó dạy con cái, tại sao vậy? Chúng nó biết được quá nhiều thứ. Nói thật ra, tivi không tốt lành gì cả, nó cũng là một công cụ rất tốt nhưng đáng tiếc hiện nay nội dung trong đó rất có hại. Chúng ta phải hiểu những lý và sự này; trong kinh nói, đặc biệt là xã hội hiện nay, chúng ta đọc tới kinh văn này, chân thật là từng câu từng chữ đức Phật đều nói rõ tình trạng sinh hoạt hiện nay của chúng ta. Xem tiếp kinh văn bên dưới:

**Hữu nhất tri thức đa giải đại thuật, thiện cấm thị độc nãi cập dạ-xoa chư ác độc đẳng.**

“Tri thức”, chúng ta gọi là thiện tri thức. Họ có trí tuệ, có kiến thức, những sự hiểm ác trong hoàn cảnh này họ đều biết, họ đều rõ ràng, với lại họ có phương pháp có thể giải độc. Khi bạn gặp những thứ độc hại này, họ có phương pháp giúp bạn giải độc. *“Đa giải đại thuật, thiện cấm thị độc, nãi cập dạ-xoa chư ác độc đẳng”*. “Dạ-xoa chư ác độc đẳng” là những mê hoặc bên ngoài, bên trong có tập khí ác: Tham, sân, si, mạn, bên ngoài lại có những mê hoặc này thì làm sao bạn không gặp nạn cho được? Hiểm đạo chính là xã hội hiện nay của chúng ta, ở trong xã hội hiện nay chỉ trong chớp mắt bạn liền gặp các thứ độc hại này, [chắc chắn sẽ] bị trúng độc. Trúng độc xong tương lai quả báo sẽ ở trong ba đường ác, đây khẳng định là sự thật. Chư Phật, Bồ-tát thị hiện trong thế gian này, đoạn sau nói:

**Hốt phùng mê nhân dục tiến hiểm đạo, nhi ngữ chi ngôn: “Đốt tai nam tử, vi hà sự cố nhi nhập thử lộ? Hữu hà dị thuật năng chế chư độc?**

Vị tri thức nói ở đây chính là Địa Tạng Bồ-tát. Địa Tạng Bồ-tát có trí tuệ, có đức năng, ngài đích thực có khả năng đoạn tham, sân, si, có khả năng phòng ngừa tà ác bên ngoài, ngài có năng lực. Ngài gặp “mê nhân”, người mê chính là những người tạo ác nghiệp trong lục đạo. Đã tạo ác nghiệp tham, sân, si chính là “muốn đi vào đường hiểm”, hiện nay bạn tạo nghiệp, quả báo chưa hiện ra, nhưng quả báo sẽ hiện ra rất nhanh; sau khi chết đi nhất định sẽ đọa ác thú, đi vào đường hiểm. Bồ-tát thấy những người này nên cảnh cáo họ, “đốt tai” nghĩa là trách mắng. Tiếp theo là hỏi họ: “Tại sao ông lại muốn đi đường này?” Cũng chính là hỏi vì duyên cớ gì mà ông lại tạo những ác nghiệp này? Những chuyện tạo ác nghiệp phía trước đã nói rất nhiều, thật ra những chuyện này chúng ta cũng không khó hiểu, có thể chính là đời sống thường ngày của chúng ta, hết thảy những việc xử sự, đối người, tiếp vật. Tại sao ông phải đi con đường này? Đường này là tam ác đạo. Trong tâm có tham, sân, si, mạn, lời nói việc làm đều hại người lợi mình, bạn làm những việc này, chính là bạn muốn vào tam ác đạo.

 Bạn vào tam ác đạo, bạn có “dị thuật” gì sao? Dị thuật là phương pháp, bạn có phương pháp gì có thể không mắc phải những độc hại này? Đây không phải là chuyện phàm phu có thể làm được, Bồ-tát mới có thể làm được, với lại những Bồ-tát này không phải là những tiểu Bồ-tát thông thường, tiểu Bồ-tát không làm được. Trong kinh nói Pháp thân Đại sĩ mới làm được. Các ngài thị hiện trong lục đạo, cùng với những tà ác này “hòa quang đồng trần”. Bề ngoài hình như không khác với việc làm của những người này, nhưng tâm địa thật sự thanh tịnh từ bi; mọi việc làm của các ngài là muốn giúp đỡ hết thảy chúng sanh giác ngộ, cho nên ngài “có thể ngăn trừ các độc”. Vào trong cảnh giới ô nhiễm này mà không nhiễm, trên hình tướng giống như bị ô nhiễm, thật ra trong tâm các ngài một tơ hào cũng không bị ô nhiễm, như vậy mới được. Phàm phu không có khả năng này, không có năng lực này thì phải biết tránh xa. Do đó người tu hành thời xưa, tại sao đạo tràng thường được xây trong rừng núi, ở chỗ hẻo lánh ít có người tới? Đây chính là tách rời với xã hội. Nếu như không tách rời, lục căn chúng ta tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài sẽ không tránh khỏi động niệm, không tránh khỏi khởi lên ác niệm tham, sân, si. Thế nên người xưa xây đạo tràng nhất định phải xây trong núi sâu, khiến bạn đi đến đó tương đối khó khăn. Khi bạn đến đạo tràng, bạn nhất định là đi cầu pháp, nếu không có chuyện cần thiết thì bạn tuyệt đối sẽ không đến đó, đúng như câu *“không có việc thì không lên điện Tam bảo”*, hoàn toàn tách rời.

 Trong xã hội hiện nay thì khó khăn hơn, lúc trước mỗi lần đi đến tự viện tòng lâm ở Trung Quốc đại lục là vô cùng khó khăn. Hiện nay đều đã mở đường, xe cộ có thể chạy tới, thậm chí nghe nói còn có cáp treo nên càng thuận tiện hơn; trên núi cao còn có tivi, có vô tuyến truyền hình. Hồi trước là muốn tách rời, hiện nay không những không muốn tách rời mà còn tìm đủ mọi cách để tiếp xúc; đó là như Phật nói ở đây, bạn *“hữu hà dị thuật, năng chế chư độc?”* Hai câu này đối với con người chúng ta hiện nay mà nói là rất hiện thực, chúng ta phải thường ghi nhớ tám chữ này, thường nhắc nhở chính mình, nếu như không có khả năng này thì tránh xa một chút vẫn là tốt hơn. Đạo tràng của chúng ta tuy mỗi tầng lầu có rất nhiều tivi, nhưng những tivi này không kết nối với bên ngoài, không xem được tin tức bên ngoài. Đều là những tiết mục giảng kinh, niệm Phật trong nội bộ chúng ta; đạo tràng chúng ta có cách làm như vậy, thời thời khắc khắc chúng ta phải làm công tác phòng ngừa. Xem tiếp kinh văn bên dưới:

**Thị mê lộ nhân hốt văn thị ngữ, phương tri ác đạo, tức tiện thoái bộ cầu xuất thử lộ.**

 Đây là thí dụ chúng sanh nghe kinh, nghe pháp xong nên giác ngộ, biết tham, sân, si, mạn là bệnh độc nghiêm trọng của mình, biết ngũ dục lục trần ở bên ngoài là mê hoặc không tốt, họ thật sự hiểu rõ, thật sự giác ngộ, mới biết đó là ác đạo. Khởi tâm động niệm tương ưng với tham, sân, si, mạn thì chắc chắn sẽ tạo nghiệp tam ác đạo. Ngày nay bạn tạo nhân ác đạo thì lẽ nào không chịu quả báo trong ác đạo? Phải hiểu sự thật này, đúng như câu trồng thiện nhân được thiện quả, tạo ác nhân nhất định phải bị ác báo. Họ biết đây là ác đạo thì tự nhiên sẽ lùi bước. *“Cầu xuất thử lộ”,* nhất định phải đoạn dứt duyên ác. Đoạn ác tu thiện, đoạn dứt duyên ác, tăng thêm thiện duyên của mình, tăng thêm thiện lực của mình, hy vọng ngay trong đời này lúc lâm chung thì hạt giống thiện chín muồi trước, được vậy thì bạn có thể vãng sanh về cõi thiện. Trong hết thảy nhân thiện, đức Phật nói cho chúng ta biết niệm Phật là thiện hạng nhất, đặc biệt là niệm A-di-đà Phật, thiện trong thiện, không có việc gì hơn việc này. Niệm Phật là nhân, thành Phật là quả, quả báo này thù thắng vô cùng. Đây thật sự là một pháp môn đốn siêu, nghĩa là vượt ngang ra khỏi tam giới, tức sanh thành Phật, thành Phật ngay trong đời này. Nếu họ thật sự hiểu rõ, chân thật giác ngộ thì họ sẽ quay đầu lại, đây cũng là chứng minh thiện căn, phước đức, nhân duyên từ vô lượng kiếp của họ đã thật sự chín muồi.

Nói thật ra người như vậy không nhiều, chúng ta xem có bao nhiêu người học Phật, bao nhiêu người tu hành, tập khí còn chưa đoạn, chúng ta có thể nhìn thấy rõ khi họ xử sự, đãi người, tiếp vật trong đời sống hằng ngày. Họ vẫn còn tham, sân, si, mạn, vẫn không xem niệm Phật là việc quan trọng nhất. Niệm Phật tốt nhưng họ xếp vào thứ hai, thứ ba, vẫn đặt danh văn lợi dưỡng lên hàng đầu. Đời này họ có thành tựu hay không? Quá khó, quá khó! Rất khó thành tựu. Vậy là chứng tỏ thiện căn niệm Phật của họ không mạnh lắm, sức mạnh của tập khí ác vô cùng lớn mạnh, đời này cũng giống như trong đời quá khứ chỉ là kết thiện duyên với A-di-đà Phật, đời này vẫn không thể vãng sanh. Muốn chân thật vãng sanh thì phải buông xuống triệt để. Thế nên, chúng ta muôn vàn không thể xem thường những ông cụ, bà cụ, đừng xem thường họ; họ không biết chữ, chúng ta thấy họ không biết gì, thấy họ rất nghèo hèn, không có địa vị trong xã hội, không ai xem họ ra gì. Thường thì người như vậy đều thật sự đi làm Phật, họ thật sự buông xuống, đối với thế gian này không một chút lưu luyến, họ niệm Phật thành công, một đời này họ thành Phật. Chúng ta cứ cho rằng mình rất thông minh, cho rằng mình rất có tài năng, kết quả vẫn phải trôi lăn trong lục đạo luân hồi, vẫn phải đọa ba đường ác. Cho nên tu đạo thì thành thật là quý nhất, phiền phức của chúng ta chính là không thành thật, muốn lùi lại nhưng vẫn không hoàn toàn lùi lại, muốn thoát khỏi lục đạo luân hồi nhưng vẫn không xả bỏ chỗ này y như cũ, vẫn còn lưu luyến rất nhiều sự việc ở đây!

Chính vì nguyên nhân như vậy nên đức Phật mới dạy người tu hành, răn dạy đệ tử “lấy khổ làm thầy”, lời nói này rất có đạo lý. Nếu như chúng ta trải qua đời sống rất khổ thì đối với thế gian này sẽ không có lưu luyến. Đây là nói rõ “giàu sang học đạo khó”, ở trong đây bạn có vui, có hưởng thụ; có vui, có hưởng thụ thì bạn sẽ có lưu luyến, không buông xuống được, việc xuất ly của bạn sẽ vô cùng khó khăn. Cho nên, những lời dạy đó của Phật bạn hãy tỉ mỉ mà suy nghĩ thì thấy có đạo lý. Chúng ta muốn thật sự buông bỏ tham, sân, si thì tự mình phải làm sao? Phải ngược đãi mình một chút; đó là một người sáng tỏ, là một người giác ngộ. Chúng ta xem cư sĩ Lý Mộc Nguyên là một tấm gương rất tốt, ông thường chịu đói, mọi người chúng ta đều nhìn thấy, tại sao vậy? [Ông nói:] Tôi muốn ngược đãi tôi. Khi thân thể không khỏe, không tốt thì tôi không ăn cơm; ông cũng không đi khám bác sĩ, cũng không uống thuốc. Thường sống trong khổ nạn thì đối với thế gian này sẽ không còn lưu luyến, đây là chính xác.

Tôi theo học với lão cư sĩ Lý Bỉnh Nam mười năm, thầy Lý mỗi ngày ăn một bữa, sau khi người khác nhìn thấy thức ăn đó của thầy [sẽ cảm thán], thức ăn như vậy thì làm sao có thể ăn! Thầy trải qua đời sống như vậy đó, mấy chục năm như một ngày. Thầy tự nấu ăn, nồi và bát của ngài chỉ là một cái, thầy dùng một cái chảo nhỏ có tay cầm. Thầy là người Sơn Đông, thích ăn mì, thức ăn rất ít, chỉ có mấy cộng rau, thầy trải qua đời sống khổ như vậy. Còn quần áo thì sao? Nếu như quý vị có cơ hội đến Đài Trung thì hãy đến Kỷ Niệm Quán của thầy Lý xem thử, trong đó có chưng bày các di vật của thầy. Quần áo của thầy đều được vá đi vá lại rất nhiều chỗ, thầy mặc quần áo rách. Ai vá cho thầy? Thầy tự vá. Người khác nhất định sẽ không vá cho thầy, nếu thầy đem quần áo nhờ người ta vá thì lập tức người ta sẽ vứt vào thùng rác rồi mua quần áo mới cho thầy, là tự mình vá. Người ta biếu thầy quần áo mới thì thầy liền cúng dường cho người khác, thầy tu phước. Vật dụng thường ngày thầy vô cùng tiết kiệm, một chút cũng không lãng phí. Đây là Bồ-tát hiện thân thuyết pháp. Ở nơi đây, chúng ta thấy cư sĩ Lý Mộc Nguyên cũng là nhân vật hạng nhất. Bản thân ông tiết kiệm biết bao, nhưng đối với đại chúng thì rất rộng rãi, niệm niệm vì lợi ích chúng sanh. Đây là việc chúng ta phải cảnh tỉnh, phải cảnh giác, khổ một chút thì tốt hơn. Trong Giới Kinh thường nói “Tỳ-kheo thường mang ba phần bệnh”, đó là bệnh gì? Không phải bảo bạn giả bệnh, ba phần bệnh chính là ăn không no, mặc không ấm, là dạy bạn việc này. Thời thời khắc khắc cảnh giác thế gian khổ, biết khổ mới có tâm muốn thoát ly, nếu bạn không biết khổ thì sẽ quên mất ý niệm thoát ly. Xem tiếp kinh văn:

**Thị thiện tri thức đề huề tiếp thủ dẫn xuất hiểm đạo, miễn chư ác độc chí ư hảo đạo, linh đắc an lạc.**

Đây là khó gặp được thiện tri thức, gặp được một người tốt, người tốt dạy bạn, giúp đỡ bạn, đây chính là “đề huề tiếp thủ”, đưa tay ra kéo bạn, kéo bạn ra khỏi ác đạo. “Ác đạo”, tâm ác, khẩu ác, hạnh ác, đây chính là ác đạo; bạn tạo nghiệp của ác đạo thì tương lai sẽ đọa tam ác đạo. Một khi đã đọa vào tam ác đạo thì kéo ra được là vô cùng khó, do đó tại sao đức Phật tiếp độ chúng sanh lại đặc biệt xem trọng cõi người? Cõi người là nơi bạn sắp đọa lạc nhưng chưa có đọa lạc, bạn vẫn chưa bước vào cửa địa ngục, lúc này kéo bạn trở lại thì dễ, khi bước vào [địa ngục] rồi thì rất khó, kéo không nổi. Cho nên, nếu như lúc này mà khuyên bạn, bạn nghe rõ ràng sáng tỏ, giác ngộ xong lập tức quay đầu, quay đầu là bờ.*“*Đề huề tiếp thủ dẫn xuất” đều là kinh điển Đại thừa, phải thường đọc tụng kinh điển Đại thừa, phải thường giảng giải thảo luận, nhắc nhở đại chúng đoạn ác tu thiện, y giáo phụng hành, như vậy thì bạn mới quay đầu. Sau khi quay đầu thì bạn chắc chắn sẽ đến được cõi tốt, cõi tốt chính là cõi Phật, cõi Bồ-tát, đây thật sự là cõi tốt. Bạn có thể đạt được an lạc vĩnh hằng, hiện tại được thân an, tâm an, thân tâm an ổn, thân tâm an ổn thì pháp hỷ sung mãn, bạn sẽ đạt được ngay bây giờ. Đây là nói người này đã quay đầu giác ngộ rồi. Chúng ta xem tiếp kinh văn:

**Nhi ngữ chi ngôn: “Đốt tai mê nhân tự kim dĩ hậu vật lý thị đạo, thử lộ nhập giả tốt nan đắc xuất phục tổn tánh mạng”. Thị mê lộ nhân diệc sanh cảm trọng.**

Đây là bảo họ quay đầu, thấy họ đã quay đầu, lại cảnh giác họ, nhắc nhở họ, từ nay về sau không được tái phạm nữa, nhất định phải nghiêm trì giới luật. Giới luật của chúng ta không phải nói quá cao, quá cao thì không có tác dụng, làm không được, mức thấp nhất thì tối thiểu cũng là ngũ giới thập thiện. Trong Quán Kinh dạy chúng ta tịnh nghiệp tam phước, mức độ thấp nhất là phải *“hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm không giết, tu thập thiện nghiệp”,* đó là mức độ thấp nhất. Nếu bạn thoát khỏi ác đạo rồi lại tu lên cao, đó là *“thọ trì Tam quy, đầy đủ các giới, không phạm oai nghi”,* cho đến *“phát Bồ-đề tâm, tin sâu nhân quả, đọc tụng Đại thừa, khuyến tấn hành giả”,* hành Bồ-tát đạo. Từ trong ác đạo quay đầu trở lại, chuyển đến Bồ-tát đạo, đây là cõi tốt, được vậy bạn sẽ yên vui. Phải từng giây từng phút ghi nhớ lời cảnh tỉnh của Bồ-tát, tuyệt đối không được đi vào đường cũ. “Thử lộ nhập giả”, đây là nói tam ác đạo, nếu bạn đi vào con đường này thì bạn sẽ rất khó thoát ra. “Phục tổn tánh mạng”, tánh mạng là chỉ cho pháp thân huệ mạng, đã làm tổn hại nghiêm trọng đến pháp thân huệ mạng. Người này được Phật, Bồ-tát răn dạy, sau khi giác ngộ thì vô cùng cảm kích Phật, Bồ-tát, và cũng vô cùng tôn kính, thật sự có thể y giáo phụng hành.

**Lâm biệt chi thời, tri thức hựu ngôn: “Nhược kiến thân tri cập chư lộ nhân nhược nam nhược nữ, ngôn ư thử lộ đa chư độc ác, táng thất tánh mạng, vô linh thị chúng tự thủ kỳ tử”.**

Kinh văn đến chỗ này toàn là thí dụ. Lúc thiện tri thức từ biệt họ, lại đặc biệt căn dặn họ. Khi bạn đã hiểu rõ rồi, đã hồi đầu rồi, rất tốt! Bạn còn phải giúp đỡ người khác, thân thích của bạn, bạn bè của bạn, “tri” là bạn bè, thân quyến bạn bè của bạn, bạn tri giao, đây là những người gần gũi bạn. “Cập chư lộ nhân” là những người bạn không quen biết. Hay nói cách khác, chỉ cần gặp người đi vào tam ác đạo, khi bạn gặp thì nên khuyên họ. Bất luận là nam hay nữ, bạn gặp được thì phải nên khuyên họ, bạn nên nói cho họ biết con đường này “có nhiều thứ độc hại, vào đó ắt tổn tánh mạng”, đây là sự thật, một chút cũng không giả. Tham, sân, si là bệnh độc nghiêm trọng nhất, tam đồ lục đạo là do nó biến hiện ra. Trong một đời này của chúng ta thường hay có bệnh khổ, tại sao con người sanh bệnh? Bởi vì trong tâm bạn có ba loại bệnh độc này nên bạn mới sanh bệnh. Nếu trong tâm bạn không có tam độc thì bạn làm sao sanh bệnh được? Bên trong có bệnh độc, bên ngoài lại có tà nhiễm, danh văn lợi dưỡng, ngũ dục lục trần là tà nhiễm, bên trong kết hợp với bên ngoài thì bạn làm sao không sanh bệnh cho được? Bệnh là từ chỗ này sanh ra. Nếu như tâm bạn thanh tịnh thì thân sẽ thanh tịnh, cảnh giới sẽ thanh tịnh, làm sao sanh bệnh cho được?

Chúng ta thấy ở đây có không ít người niệm Phật vãng sanh, cư sĩ Lý Mộc Nguyên đã từng báo cáo qua cho chúng ta, rất nhiều đồng tu vãng sanh đều biết trước ngày giờ vãng sanh, không sanh bệnh, đứng mà vãng sanh, ngồi mà vãng sanh, ra đi thoải mái như vậy, tự tại như vậy, nguyên nhân là gì? tam độc phiền não bên trong đã đoạn dứt, đây là công phu niệm Phật đắc lực. Niệm Phật đến mức niệm đi tham, sân, si, niệm đi thị phi, nhân ngã, ngũ dục lục trần, cho nên họ có được quả báo thù thắng như vậy. Chúng ta phải hiểu rõ đạo lý này, sự thật này chúng ta đã nhìn thấy rất nhiều. Hiện nay quan trọng nhất là chính mình, chúng ta có thể đoạn dứt tam độc tham, sân, si hay không? Tương lai có thể vãng sanh tự tại giống như họ hay không? Họ có thể làm được tại sao chúng ta không làm được. Phải thường suy nghĩ, chuyện này không ở ngoại duyên, hoàn toàn ở chính mình. Việc này chư Phật, Bồ-tát không thể giúp, chư Phật, Bồ-tát giúp chúng ta chỉ là đến khai thị, kinh điển chính là lời khai thị, nói rõ những chân tướng sự thật này cho chúng ta. Làm thế nào sửa đổi tâm lý, chuyển đổi cảnh giới, đây là chuyện của chúng ta. Chính chúng ta phải giác ngộ, phải khế nhập vào cảnh giới, nhập chính là sửa đổi tâm lý, sửa đổi cảnh giới, lợi ích hiện tại đạt được là thân tâm khỏe mạnh.

“Vô linh thị chúng tự thủ kỳ tử”, đây là đại từ đại bi, nhìn thấy chúng sanh tạo ác nghiệp, không thể không nói, không thể không khuyên nhủ. Thuyết pháp, khuyên nhủ cũng cần có duyên phần, người giác ngộ biết được. Duyên phần này, nếu có khả năng thì xây đạo tràng, đây là duyên phần. Chư vị nghĩ thử xem, nếu như Singapore không có đạo tràng Cư Sĩ Lâm này, không có đạo tràng Tịnh tông Học hội thì chúng ta sẽ không có duyên. Còn phải biết khải thỉnh, phải quen biết thiện tri thức, chúng ta biết thì mời họ đến chỗ này giảng kinh thuyết pháp, dạy chúng ta tu hành; nhất định phải có người mời, nếu không có ai mời thì thiện tri thức sẽ không tự đến. Đức Phật Thích-ca Mâu-ni thị hiện thành Phật, người thế gian chúng ta không có người biết, cũng không có người thỉnh ngài. Trong tình hình như vậy thì đức Phật Thích-ca sẽ nhập Niết-bàn, chỉ có thể ra đi. May sao người trời Tịnh Cư nhìn thấy, trời Tịnh Cư ở bậc Tứ thiền, người trời Ngũ Bất Hoàn nhìn thấy, nhìn thấy đức Phật Thích-ca Mâu-ni thị hiện thành đạo dưới cội Bồ-đề, họ liền đi xuống thay chúng ta khải thỉnh.

Tiếp theo là “vô linh thị chúng tự thủ kỳ tử” chính là khuyên chúng ta nên khải thỉnh thay cho những người mê này, thỉnh pháp. Hiện nay cách thức thỉnh pháp rất nhiều, chúng ta có thể sử dụng khoa học kỹ thuật cao để truyền bá. Thời xưa thật sự là rất khó khăn, nơi chốn giảng kinh có hạn, tiếp đón đại chúng số lượng cũng có hạn. Ngay cả ba mươi, bốn mươi năm về trước những thiết bị phóng thanh cũng rất thô sơ, thật sự không dễ. Hiện nay, chúng ta sử dụng khoa học kỹ thuật cao nên rất thuận tiện. Đặc biệt là chúng ta sử dụng mạng máy tính, chúng ta biết thế kỷ 21 nhất định sẽ bước vào thời đại mạng máy tính, đây là việc mà mọi người đều thấy rõ ràng. Tôi tin rằng tương lai máy tính sẽ mỏng và nhỏ hơn cuốn sách trên tay này của chúng ta, có thể chiếc máy loại nhỏ sẽ bỏ vừa vào túi áo của mọi người, bạn sử dụng thiết bị này thì có thể nghe được thông tin trên toàn thế giới, đây là xu hướng nhất định. Đây là thứ mà tương lai ai cũng dùng đến, sẽ là vật cần thiết trong đời sống của bạn, thế nên người hiện nay không thể không học [cách sử dụng] máy tính, không thể không có hiểu biết về máy tính. Chúng ta dùng phương tiện này để truyền bá, cho nên hội trường giảng kinh lớn hay nhỏ không thành vấn đề, thính chúng nhiều hay ít cũng không quan trọng, chúng ta truyền đi khắp thế giới cùng một lúc, ở bất cứ nơi đâu bạn chỉ cần bấm vài cái nút là bạn liền có thể nghe được. Qua mấy ngày nữa hình ảnh này của chúng ta cũng được phát đi, không khác gì với các bạn xem trên tivi. Cho nên, xu hướng là dùng mạng máy tính để truyền bá, chúng ta tin rằng tương lai sẽ thay thế tivi, giá thành của tivi rất cao, nhất định sẽ thay thế, tivi sẽ bị đào thải. Hiện nay chúng ta đang làm tốt công việc này, chúng ta nói cho họ biết địa chỉ trang web là được, liền có thể giới thiệu Phật pháp cho họ. Nói rõ sự lợi ích của Phật pháp, điểm tốt của Phật pháp; bảo họ về nhà, rồi theo địa chỉ trang web này sẽ tìm được thông tin về Phật pháp. Không giống như trước đây, phải mất rất nhiều công sức, thật không thuận tiện, hiện nay làm việc hoằng pháp lợi sanh thuận tiện hơn quá nhiều.

Nhưng chính mình nhất định phải hết lòng tu học, phải làm ra một tấm gương tốt cho người ta thấy. Nếu không, khi bạn giới thiệu cho họ, [họ sẽ nói] Phật pháp tốt như vậy tại sao chính bạn lại không tu? Lòng tin của người ta sẽ mất đi. Chính bạn nhất định phải chân tu, chính mình nhất định phải làm một tấm gương tốt, khiến cho người ta khi nhìn thấy bạn liền sanh lòng ngưỡng mộ, sanh tâm hoan hỷ, vậy thì họ mới tin tưởng, điều này vô cùng quan trọng! Thế nên, chúng ta muốn giới thiệu Phật pháp cho người khác, trước hết phải làm tốt hình tượng Phật pháp, làm bảng hiệu tốt đẹp, có bao bì đẹp đẽ, sáng sủa làm cho người ta vừa nhìn liền ưa thích, đây là việc rất quan trọng. Đó là chính mình nhất định phải y giáo phụng hành, nhất định phải đạt được thành quả trong sự tu học, được vậy thì khi chúng ta giới thiệu cho người ta, người ta mới tin tưởng. Chúng ta đích thực từ trong độc hại quay đầu trở lại, đạt được thiện lợi chân thật, giúp họ nhận thấy rõ ràng thì họ mới tin tưởng, khi họ có thể quay đầu thì chúng ta mới thu được hiệu quả. Xem tiếp kinh văn bên dưới, đây là “pháp hợp”, kết hợp thí dụ nói ở trên với lời dạy của Bồ-tát:

**Thị cố Địa Tạng Bồ-tát cụ đại từ bi cứu bạt tội khổ chúng sanh. Sanh nhân thiên trung linh thọ diệu lạc, thị chư tội chúng tri nghiệp đạo khổ, thoát đắc xuất ly vĩnh bất tái lịch.**

Chữ tái, ngày nay chúng ta không viết chữ này, chữ “tái” thời xưa với chữ “tái” trong chữ tái lai mà hiện nay chúng ta dùng là đồng âm, và cũng đồng nghĩa. Đây là nói trong bản văn này, Địa Tạng Bồ-tát đại từ đại bi, cứu vớt những chúng sanh chịu tội khổ trong tam đồ lục đạo, thoát khỏi ác đạo rồi đến cõi người, cõi trời; sự vui trong cõi trời người so với tam ác đạo thì thật sự là vui sướng vô cùng. Ngày nay chúng ta được thân người, những gì thọ chịu ở nhân gian là khổ, là khổ thật sự. Đặc biệt là xã hội ngày nay, nửa thế kỷ gần đây, chúng ta cảm thấy năm sau khổ hơn năm trước. Xã hội thời xưa so với ngày nay, đích thực phải tỉ mỉ mà so sánh thì sẽ thấy những gì người thời xưa hưởng thụ là “thọ diệu lạc”. Dân số thời xưa không nhiều như hiện nay, cuối triều nhà Thanh đầu thời Dân Quốc dân số Trung Quốc thời đó thống kê là bốn vạn vạn người, [tức là] 400 triệu, ngày nay là 1,3 tỷ. Dân số ít thì xã hội đơn thuần, phong tục thuần phát, nhân tâm đôn hậu, xã hội như vậy thật sự rất đáng được hoài niệm.

Ngày nay là xã hội gì? Xã hội ngày nay, nếu là người sáng tỏ thì sống trong xã hội này sẽ không có một chút gì lưu luyến. Đích thực như những gì thánh hiền thế gian và xuất thế gian nói, “đời đại loạn, thiên hạ đại loạn”, hoàn toàn đi lệch ra ngoài quỹ đạo. Đời người thoát khỏi quỹ đạo, quỹ đạo chính là luân thường đạo đức, là quỹ đạo của đời người. Con người thoát ra khỏi luân thường đạo đức thì địa cầu cũng không bình thường nữa, hoàn cảnh sinh sống của chúng ta xảy ra tai biến khác thường. Ngày nay mọi người cảm thấy rất rõ rệt khí hậu khác thường, không bình thường. Căn cứ theo ghi chép từ xưa đến nay thì sẽ thấy vô cùng rõ ràng, khí hậu trên toàn thế giới thay đổi, đã sinh ra biến đổi nghiêm trọng. Mọi người phải biết sự biến đổi này có ảnh hưởng rất lớn, ảnh hưởng đến đời sống của chúng ta, ảnh hưởng đến nông nghiệp; ảnh hưởng đến nông nghiệp chính là ảnh hưởng đến sản xuất nông sản, trực tiếp ảnh hưởng đến thức ăn, quần áo, nơi ở, công việc trong đời sống chúng ta, do đó bạn mới hiểu được vì sao gọi là đời đại loạn. Tại sao lại tạo thành hiện tượng này? Người xưa có một câu nói: “Lỗi do không đọc sách thánh hiền”, đạo lý là ở chỗ này. Thánh hiền là giáo dục, nói đến sau cùng chính là giáo dục hoàn toàn thất bại, tạo nên hiện tượng đại loạn như ngày nay, đời sống của chúng ta khổ không nói nổi. Ngày nay bạn tiếp nhận ngũ dục lục trần, hưởng thụ niềm vui của ngũ dục lục trần, niềm vui này là gì? Nói thật ra, niềm vui này cũng giống như hút thuốc phiện vậy, không phải là niềm vui thật sự, hậu quả không thể tưởng tượng, quý vị hãy bình tâm mà suy nghĩ lời tôi nói thì sẽ hiểu được.

Tốt rồi, hôm nay đã hết giờ, chúng ta giảng đến đây thôi